

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày 20 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Vũ Thị Nguyệt**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. **Ông Phạm Bá Xuân**

2. **Bà Nguyễn Thị Thụy**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thúy Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 254/TLHS-ST ngày 17/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 536/2024/QĐXXST-HS ngày 27/12/2024, Quyết định hoãn số 02/2025/QĐHPT-ST ngày 09/01/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh N**, sinh năm 198x; HKTT và nơi ở: P2xx Cx phường N, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phi H, sinh năm 195x và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 195x; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; chồng là Đoàn Ngọc L, sinh năm 197x; có 02 con, con thứ nhất 1x tuổi, con thứ hai 1x tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 311 ngày 20/07/2024 tại Công an quận B;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/07/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 20/7/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 197x; HKTT và nơi ở: P2xx nhà Gx, khu 7,x ha, phường V, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng là Trần Tấn H, sinh năm 195x; có 02 con, con thứ nhất 3x tuổi, con thứ hai 2x tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 312 ngày 20/07/2024 tại Công an quận B;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/07/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 20/7/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Đinh Văn T (tên gọi khác C)**, sinh năm 196x; HKTT và nơi ở: 5xx/3xx/6x đường T, phường B, quận T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 5; vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 197x; có 02 con, con thứ nhất 3x tuổi, con thứ hai 1x tuổi.

Nhân thân: Ngày 29/5/1989 Tòa án nhân dân quận B xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Việc thi hành án phí của T tại bản án này không xác minh được do Chi cục Thi hành án không còn lưu trữ hồ sơ. Danh chỉ bản số 313 ngày 20/07/2024 tại Công an quận B;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/07/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 20/7/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Nguyễn Thanh X**, sinh năm 196x; HKTT: P3xx Hx, TTQX, phường N, quận C, Hà Nội; Nơi ở: P3xx, nhà Gx, khu 7,x ha, phường V, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong nhà; chồng là Phạm Tiến T (đã chết); có 02 con, con thứ nhất 3x tuổi, con thứ hai 2x tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 310 ngày 20/07/2024 tại Công an quận B;

Bị cáo đầu thú ngày 11/07/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến ngày 20/7/2024 Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người liên quan :

1. Chị Trần Thị Thu HA - Sinh năm 199x

Địa chỉ: Pxx nhà Gx, khu 7,xha, phường V, quận B, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Trần Xuân TH - Sinh năm 199x; Địa chỉ:Khu 1x, xã K, huyện T, tỉnh P. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Các B - Sinh năm 197x

Địa chỉ: P3xx Hx, phường V, quận B, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Phan Văn H – sinh năm: 1975

Địa chỉ: P4xx Hx, phường V, quận B, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 ngày 11/7/2024, tại chân cầu thang nhà Gx, phường V, quận B, Hà Nội, Công an quận Ba Đình bắt quả tang Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Minh N đang tổng kết kết quả ghi số lô, số đề trên bảng kết quả xổ số miền Bắc quay thưởng ngày 11/7/2024, ngoài ra còn có Trần Xuân TH là người mua lô đề của của Nguyễn Thị H có mặt tại chỗ nên tất cả được yêu cầu về trụ sở làm rõ.

Quá trình điều xác định: Hàng ngày Nguyễn Thị H bán nước tại chân cầu thang số x nhà Gx, khu tập thể 7, xha, phường V, quận B, Hà Nội đồng thời tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Người mua số lô, số đề của H có thể đến trực tiếp hoặc người quen thì có thể nhắn tin qua điện thoại. Sau đó, H ghi các số lô đề bán được ra các tờ giấy A4, chuyển lại cho N. Cụ thể, mỗi số đề người chơi mua 1000 đồng thì H thu của khách 800đồng, bán lại cho Nguyễn Minh N và đối tượng tên Đặng Vũ H (chưa xác định được) 730đồng; Với mỗi số lô H thu của khách 22.000đ/ điểm, bán lại cho N và đối tượng tên H 21.800đ/ điểm; Đối với số lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4 H thu của khách 65.000đ/ điểm, bán lại cho N và đối tượng tên H 60.000đ/ điểm. Hàng ngày, khoảng 18 giờ N đến gặp H để thu bảng lô, đề. Khách đánh số tiền lớn thì H chuyển tin nhắn đến số điện thoại 086264xxxx cho người tên H. Ngày 11/7/2024 sau khi mua số lô, số đề của T 6.872.200 đồng và bán số lô số đề cho X được 18.880.000 đồng, H chép hết những số lô, số đề bán cho T và X ra 05 tờ giấy A4, cùng với số lô, số đề bán cho nhiều người khác (hiện không xác định được), căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc, số tiền H dùng vào việc đánh bạc là 105.572.800 đồng, H bán lại số lô, số đề cho đối tượng có tên H với số tiền 26.614.000 đồng, bán lại số lô, số đề cho N với số tiền 78.985.800 đồng, được hưởng lợi 1.882.600 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền bắc H và N, T cùng cộng tiền rồi thanh toán cho khách thắng bạc bằng tiền mặt. N, H, T thanh toán với nhau chủ yếu bằng tiền mặt, thỉnh thoảng chuyển khoản ngân hàng.

Đinh Văn T bán số lô, số đề cho khách sau đó chuyển số lô, số đề bán được cho Nguyễn Thị H và Nguyễn Minh N. Mỗi số đề có số tiền 1000đồng người chơi mua T thu 750đồng, bán lại cho H và N 730đồng; với mỗi số lô T thu của người chơi 22.000đồng/ điểm, bán lại cho H và N 21.800đồng/ điểm; đối với số lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4 T bán cho khách 100.000đồng, thực thu của khách 65.000đồng, rồi bán lại cho H và N 60.000đồng. Ngày 11/7/2024, T bán lại số lô, đề cho H với số tiền là 6.872.200 đồng, bán lại số lô, đề cho N với số tiền là 21.455.600 đồng. Tổng số số lô, số đề T chuyển cho H và N tương đương tổng số tiền là **28.327.800 đồng**, T được hưởng lợi số tiền 218.920 đồng.

Đối với Nguyễn Thanh X là người trực tiếp mua số lô, đề của H. Ngày 11/7/2024, X sử dụng số điện thoại 035937xxxx nhắn tin đến số điện thoại 086587xxxx của H để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề. Tổng số tiền X đánh bạc với H sau giờ mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc là **18.880.000 đồng**.

Căn cứ số tiền thực thu của khách và so với kết quả xổ số ngày 11/7/2024 xác định: Tổng số tiền Nguyễn Minh N tổ chức đánh bạc với số tiền **114.934.500 đồng** (bao gồm 78.958.800 đồng nhận tiền bán lô đề từ H, 21.455.600 đồng nhận tiền bán lô đề từ T, 14.520.100 đồng nhận bán lô đề cho một số người khác không xác định được).

Nguyễn Thị H tổ chức đánh bạc với số tiền **105.572.800 đồng** (bao gồm 78.958.800 đồng bán lô đề cho T, X và nhiều người hiện không xác định được, 26.614.000 đồng bán lô đề cho đối tượng tên H).

Đinh Văn T tổ chức đánh bạc với số tiền **28.327.800** đồng (bao gồm 21.455.600 đồng bán số lô, số đề cho N, 6.872.200 đồng bán số lô, số đề cho H).

Sau khi nhận số lô, số đề của T và số lô số đề bán được cho nhiều người khác, H chuyển lại cho người tên H, N nhận được số lô, số đề do H và T chuyển và nhiều người khác mua lô đề của N, N chuyển lại cho người có số điện thoại 096802xxxx lưu trong danh bạ là “cu e”, cùng với nhiều số điện thoại liên quan đến việc đánh bạc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được các đối tượng này nên đã ra Quyết định số 5187 ngày 24/11/2024 tách tài liệu để điều tra làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh X đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng : Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các đồ vật, tài liệu thu

Thu giữ của Nguyễn Thị H :

- Tiền Việt Nam: 23.540.000 đồng
- 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu trắng số Imei: 35301009142xxxx, có lắp sim số 0865.873.xxx, có nội dung tin nhắn nhận, chuyển số lô, đề.
- 01 sổ ghi kết quả xổ số.
- 01 máy tính số học nhãn hiệu casio
- 01 bút bi.
- 01 tập giấy cắt kích thước khoảng 5x10cm

Thu giữ của Đinh Văn T :

- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7+, màu đen, có lắp sim: 038760xxxx (đây là điện thoại sử dụng để chuyển bảng lô, đề).
- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A14, màu đen, số imei: 35786526154xxxx, số seri: R58V50Cxxxx, số sim: 094158xxxx.

Thu giữ của Nguyễn Minh N :

- 01 điện thoại di động Iphone 6, màu hồng, số imei: 35948108868xxxx, số sim: 093447xxxx
- 05 tờ giấy khô A4 có ghi số lô, số đề.

Thu giữ của Nguyễn Thanh X :

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23, màu đen, số imei: 35808763150xxxx, số sim 035937xxxx.

Thu giữ của Trần Xuân TH:

- 01 tích kê ghi số lô, đề.

Ngoài ra, ngày 11/7/2024, còn có Trần Xuân TH trực tiếp đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của Nguyễn Thị H với số tiền dùng để đánh bạc sau khi có kết quả xổ số là 1.922.000 đồng, bị bắt quả tang. Do số tiền dùng để đánh bạc của TH dưới 5.000.000 đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an quận B đã xử phạt hành chính đối với hành vi đánh bạc của Trần Xuân TH.

Quá trình điều tra xác định Trần Thị Thu HA không đồng phạm với Nguyễn Thị H về tội tổ chức đánh bạc nên cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh X đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T về tội Tổ chức đánh bạc, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh X về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T về tội Tổ chức đánh bạc, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh X về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Nhân thân các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thanh X chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu; bị cáo Đinh Văn T nhân thân có 01 tiền án đã được xóa hồ sơ không còn lưu trữ. Thái độ các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N từ 20 tháng đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 tháng đến 52 tháng.

Bị cáo Nguyễn Thị H từ 15 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 40 tháng.

Bị cáo Đinh Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 65, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh X từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sổ ghi kết quả xổ số; 01 máy tính số học nhãn hiệu casio; 01 bút bi; 01 tập giấy cắt kích thước khoảng 5x10cm thu giữ của Nguyễn Thị H.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu trắng số Imei: 35301009142xxxx, có lắp sim số 0865.873.xxx và Tiền Việt Nam: 23.540.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H;

01 điện thoại di động Iphone 6, màu hồng, số imei: 35948108868xxxx, số sim: 093447xxxx của Nguyễn Minh N;

- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7+, màu đen, có lắp sim: 038760xxxx của Đinh Văn T;

01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23, màu đen, số imei: 35808763150xxxx, số sim 035937xxxx của Nguyễn Thanh X.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A14, màu đen, số imei: 35786526154xxxx, số seri: R58V50Cxxxx, số sim: 094158xxxx không liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H phải truy nộp số tiền 1.882.600 đồng, bị cáo Nguyễn Minh N 465.000 đồng, bị cáo Đinh Văn T 218.920 đồng do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Sau khi nghe Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ tài liệu điều tra có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 18 giờ 55 ngày 11/7/2024 tại chân cầu thang nhà Gx, phường V, quận B, Hà Nội Công an quận B, Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, có hành vi Tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Nguyễn Minh N nhận bảng số lô, số đề của H, T và một số người khác chưa xác định được, với số tiền dùng để đánh bạc là **114.934.500 đồng**, sau đó N chuyển số lô, số đề cho đối tượng lưu tên trong danh bạ điện thoại là “cu e” (hiện chưa xác định được).

Nguyễn Thị H nhận bảng số lô, số đề của T, X, và nhiều người khác (chưa xác định được) với số tiền dùng để đánh bạc của H là **105.572.800 đồng**, sau đó H chuyển số lô, số đề cho N và đối tượng H (hiện không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai).

Đinh Văn T bán lô, đề cho nhiều người (hiện chưa xác định được), với số tiền dùng để đánh bạc của Đinh Văn T là **28.327.800 đồng**, sau đó T chuyển số lô, số đề cho H và N.

Ngày 11/7/2024 Nguyễn Thanh X đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H với số tiền dùng để đánh bạc của T là **18.880.000 đồng**.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an xâm phạm đến đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, các bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thanh X chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Đinh Văn T nhân thân có 01 tiền án đã xóa án tích. Hồ sơ của Thi hành án không còn lưu lưu trữ. Tại cơ quan điều

tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thanh X, Đinh Văn T có nhiều tình tiết giảm như đã viện dẫn và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà có thể cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sổ ghi kết quả xổ số; 01 máy tính số học nhãn hiệu casio; 01 bút bi; 01 tập giấy cắt kích thước khoảng 5x10cm thu giữ của Nguyễn Thị H.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu trắng số Imei: 35301009142xxxx, có lắp sim số 0865.873xxx và Tiền Việt Nam: 23.540.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H;

01 điện thoại di động Iphone 6, màu hồng, số imei: 35948108868xxxx, số sim: 093447xxxx của Nguyễn Minh N;

- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7+, màu đen, có lắp sim: 038760xxxx của Đinh Văn T;

01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23, màu đen, số imei: 35808763150xxxx, số sim 035937xxxx của Nguyễn Thanh X.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A14, màu đen, số imei: 35786526154xxxx, số seri: R58V50Cxxxx, số sim: 094158xxxx không liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H phải truy nộp số tiền 1.882.600 đồng, bị cáo Nguyễn Minh N 465.000 đồng, bị cáo Đinh Văn T 218.920 đồng tiền thu lời từ hành vi phạm tội.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T (tên gọi khác C) phạm tội “ Tổ chức Đánh bạc” Nguyễn Thanh X phạm tội “ Đánh bạc”.

1- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 26 (Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 52 (Năm mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh N về UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị H 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H về UBND phường V, quận B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo Đinh Văn T (tên gọi khác C) 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn T về UBND phường B, quận T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 65, điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh X 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh X về UBND phường V, quận B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Điều 106, Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

2 -Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sổ ghi kết quả xổ số; 01 máy tính số học nhãn hiệu casio; 01 bút bi; 01 tập giấy cắt kích thước khoảng 5x10cm thu giữ của Nguyễn Thị H.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 8 plus, màu trắng số Imei: 35301009142xxxx, có lắp sim số 0865.873.xxx và Tiền Việt Nam: 23.540.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H;

01 điện thoại di động Iphone 6, màu hồng, số imei: 35948108868xxxx, số sim: 0934476xxx của Nguyễn Minh N;

- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7+, màu đen, có lắp sim: 0387603xxx của Đinh Văn T;

01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A23, màu đen, số imei: 35808763150xxxx, số sim 0359377xxx của Nguyễn Thanh X.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A14, màu đen, số imei: 35786526154xxxx, số seri: R58V50Cxxxx, số sim: 094158xxxx không liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H phải truy nộp số tiền 1.882.600 đồng, bị cáo Nguyễn Minh N 465.000 đồng, bị cáo Đinh Văn T 218.920 đồng tiền thu lời từ hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng số 55 ngày 12/12/2024 của cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình

và theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi Cục Thi hành án quận Ba Đình ngày 12/12/2024 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị H, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh X mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội;
- UBND phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội;
- UBND phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

